

Số: 89 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 210-KL/TU ngày 25/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 27/10/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XIV) thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 6/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG

Ngày 03-10-2018

ÔNG AN ĐẾN SỐ: 4227

Thực hiện Kết luận số 210-KL/TU ngày 25/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 27/10/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XIV) thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 6/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước (sau đây gọi tắt là Kết luận số 210-KL/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Kết luận số 210-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trọng tâm là: Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi cơ quan, đơn vị về vai trò, vị trí của trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra để xây dựng đội ngũ trí thức phát huy năng lực sáng tạo, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới và đóng góp hiệu quả vào sự phát triển của tỉnh.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện Kết luận số 210-KL/TU phải đặt dưới sự lãnh đạo, điều hành chặt chẽ, toàn diện của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các ngành, phát huy vai trò tổng hợp của cả hệ thống chính trị. Các giải pháp tổ chức thực hiện đảm bảo đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, gắn với thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về xây dựng đội ngũ trí

thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 27/10/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác trí thức. Gắn việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị về vai trò, vị trí của trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Làm tốt công tác tư tưởng để đội ngũ trí thức nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với quê hương, đất nước, tích cực lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tập trung đào tạo, thu hút đội ngũ trí thức có trình độ cao đáp ứng yêu cầu phát triển và xu thế hội nhập. Tạo điều kiện và môi trường thuận lợi; bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chính sách để trí thức phát huy năng lực sáng tạo và đóng góp hiệu quả vào sự phát triển của tỉnh.

- Chú trọng công tác vận động, tập hợp, đoàn kết trí thức; hình thành các nhóm nghiên cứu để có đủ năng lực nghiên cứu, tiếp thu chuyển hóa kết quả khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho công tác xây dựng đội ngũ trí thức.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường công tác chỉ đạo của chính quyền các cấp

- Chính quyền từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục tăng cường chỉ đạo xây dựng đội ngũ trí thức; xác định công tác trí thức là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên; đưa công tác trí thức vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị và chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 210-KL/TU và các chương trình, nghị quyết của Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; đồng thời thường xuyên tuyên truyền, vận động để đội ngũ trí thức nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình, đoàn kết phấn đấu, lao động sáng tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hình thành ý thức và tâm lý xã hội tôn trọng, tôn vinh trí thức, coi “hiền tài là nguyên khí quốc gia”, phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo”.

2.2. Tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức lớn mạnh về số lượng và chất lượng

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên các cấp đạt chuẩn theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 13/5/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về “phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020”, Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 26/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Xây dựng xã hội học tập tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020”, Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Kết luận số 51-KL/TU ngày 17/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 13/5/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020; xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh, cân đối cơ cấu (ngành - lĩnh vực chuyên môn) phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh, gắn với triển khai xây dựng và thực hiện các đề án, chương trình đào tạo đội ngũ trí thức có trình độ cao, chú trọng thực hiện các biện pháp gắn đào tạo với nhu cầu của người học và nhu cầu của xã hội.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 34/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII về “cơ chế, chính sách thu hút giảng viên trình độ cao và khuyến khích sinh viên cho Trường Đại học Tân Trào”, Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII về “Chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, giai đoạn 2017-2021”, Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 07/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về “đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đến năm 2020” và các kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường đào tạo về trình độ chuyên môn ở trong nước và ở nước ngoài; bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học, kiến thức pháp luật, kiến thức hội nhập quốc tế cho tri thức, nhất là tri thức trẻ nhằm nâng cao chất lượng của đội ngũ trí thức là cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng kịp thời đòi hỏi ngày càng cao của thời kỳ hội nhập. Công tác đào tạo phải gắn chặt chẽ với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, trong đó cần xác định rõ chỉ tiêu về số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức cần đào tạo, đảm bảo cơ cấu hợp lý các lĩnh vực, ngành nghề cần đào tạo. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm mà công chức, viên chức đang đảm nhiệm.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đào tạo đội ngũ trí thức cho ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị mình; chú trọng đào tạo những ngành, lĩnh vực thuộc các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

- Tập trung xây dựng Chiến lược phát triển Trường Đại học Tân Trào giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030, đảm bảo mục tiêu phấn đấu xây dựng Trường thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực trong khu vực, là trung tâm nghiên cứu, chuyển giao công nghệ của tỉnh.

- Xây dựng Trường Trung học phổ thông Chuyên thành trường đạt trường chuẩn quốc gia để phát triển, bồi dưỡng nhân tài, tạo nguồn đào tạo đội ngũ trí thức trẻ cho tỉnh.

- Đội ngũ trí thức phải có kế hoạch tự bồi dưỡng, tự học tập, cập nhật kiến thức mới, tự rèn luyện về chuyên môn, lý luận chính trị, say mê nghiên cứu; đồng thời thường xuyên rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, rèn luyện bản lĩnh chính trị, bản lĩnh khoa học; tích cực đi đầu trong việc truyền bá những tri thức tiến bộ trong cộng đồng, áp dụng có hiệu quả những tiến bộ đó vào sản xuất và đời sống, góp phần thiết thực nâng cao dân trí.

2.3. Tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để trí thức phát huy năng lực sáng tạo và đóng góp hiệu quả vào sự nghiệp đổi mới và phát triển

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 25-CTr/TU ngày 04/02/2013 của Tỉnh ủy Tuyên Quang thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 “về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 31/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh “về cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh”; ban hành cơ chế, chính sách động viên hỗ trợ để tiếp tục sử dụng đối với những trí thức có trình độ cao, có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ đã hết tuổi lao động và trí thức là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, trí thức về làm việc ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn kết chặt chẽ với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện tốt phương thức đấu thầu để lựa chọn đơn vị, chủ nhiệm đề tài, dự án khoa học - công nghệ có năng lực chuyên môn và khả năng tổ chức thực hiện tốt nhất để nâng cao chất lượng và hiệu quả các đề tài, dự án khoa học - công nghệ.

- Lựa chọn những trí thức điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực công tác để biểu dương, khen thưởng trong dịp Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Tuyên Quang lần thứ 5 (năm 2020), góp phần tôn vinh những trí thức có đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu sáng

tạo; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sáng tác văn học nghệ thuật và xây dựng, quảng bá các sản phẩm văn hóa nghệ thuật; thực hiện chế độ đặt hàng kết hợp chặt chẽ cơ chế trí thức tự đề xuất trong hoạt động nghiên cứu, sáng tác với yêu cầu thực tiễn địa phương, đơn vị.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách thu hút, hoạt động khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, góp phần phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế với trí thức nước ngoài, mở rộng kết nối giữa đội ngũ trí thức trong và ngoài tỉnh trong nghiên cứu, thực hiện các đề tài, dự án khoa học - công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.4. Đẩy mạnh hoạt động, phát huy vai trò các hội của trí thức

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các hội trí thức trong việc vận động, tập hợp, đoàn kết trí thức trong tỉnh và trí thức là người Tuyên Quang đang sống, làm việc ở tỉnh ngoài, nước ngoài tích cực đóng góp xây dựng quê hương.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác, các cơ quan thông tin đại chúng để thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh phong trào thi đua sáng tạo, cải tiến kỹ thuật trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm đổi mới thiết bị, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ sản xuất, nâng cao chất lượng công việc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia các giải thưởng về sở hữu trí tuệ, các cuộc thi sáng tạo trên địa bàn tỉnh và cả nước.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 30/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám sát xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tuyên Quang; phát huy vai trò, trách nhiệm của trí thức trong việc chủ động đề xuất và thực hiện các hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội vào các vấn đề lớn, quan trọng, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về cơ sở khoa học để hoạch định các chủ trương, chính sách, xây dựng chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển của địa phương.

2.5. Tăng cường các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa công tác trí thức

- Bố trí hợp lý nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời huy động các nguồn lực cho phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và văn nghệ; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở đào tạo, các trường nghề, trung tâm, trạm, trại, tạo điều kiện và môi trường để đội ngũ trí thức phát huy khả năng sáng tạo.

- Tiếp tục thực hiện tốt xã hội hóa trong công tác đào tạo, bồi dưỡng trí thức. Huy động sự tham gia của các lực lượng trong xã hội, nhất là phát huy vai trò của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong việc tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về nâng cao chất lượng và số lượng của đội ngũ trí thức là cán bộ, công chức, viên chức; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp và lồng ghép các nguồn lực đảm bảo cân đối vốn đầu tư phát triển để thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối và bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng đội ngũ trí thức theo Kế hoạch.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục và đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học và công nghệ, tạo môi trường để đội ngũ trí thức phát huy khả năng trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào cuộc sống, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hướng dẫn việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả nhằm bảo đảm quyền lợi của các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

6. Trường Đại học Tân Trào

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh và kế hoạch phát triển của trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo; đồng thời, tạo điều kiện, môi trường để đội ngũ trí thức phát huy năng lực, sở trường.

- Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, gắn với công tác giảng dạy, ứng dụng hiệu quả vào thực tế, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các Đề án (Đề án sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tân Trào; Đề án Vị trí việc làm của Trường Đại học Tân Trào; Đề án chiến lược phát triển Trường Đại học Tân Trào giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án thành lập Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông - Trường Đại học Tân Trào; Phương án thực hiện tự chủ tài chính của Trường Đại học Tân

Trào giai đoạn 2019-2021), để thực hiện mục tiêu xây dựng Trường thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực trong khu vực và trung tâm nghiên cứu, chuyển giao công nghệ của tỉnh.

7. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật

Nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị nhằm tập hợp đội ngũ trí thức để thực hiện vai trò tư vấn, giám sát và phản biện xã hội nhằm xây dựng cơ sở khoa học giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức tốt các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học - kỹ thuật, góp phần tạo môi trường để đội ngũ trí thức phát huy khả năng sáng tạo.

8. Hội Văn học Nghệ thuật Tuyên Quang

Nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị nhằm tập hợp, đoàn kết văn nghệ sĩ để sáng tác văn học nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời kỳ đổi mới; tổ chức tốt các cuộc thi về sáng tác văn học nghệ thuật, góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân.

9. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng đội ngũ trí thức chi tiết, cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, cấp.

- Định kỳ thống kê, đánh giá tình hình đội ngũ trí thức tại cơ quan, đơn vị, địa phương, trên cơ sở đó có giải pháp cụ thể để huy động, sử dụng có hiệu quả và phát huy tiềm năng của đội ngũ trí thức.

(Các nhiệm vụ chủ yếu chi tiết tại biểu kèm theo)

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm cụ thể hóa để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Nội vụ để tổng hợp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Nội vụ để tổng hợp)* chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận: *✍*

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Tùng); Phòng NC (Thống);
- Lưu: VT, KGVX (Bắc).

(báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Anh

PHỤ BIỂU

Những nhiệm vụ chủ yếu thực hiện Kết luận số 210-KL/TU ngày 25/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 27/10/2008 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

(Kèm theo Kế hoạch số 89 /KH-UBND ngày 01 / 10/ 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	
				Trình UBND tỉnh	UBND tỉnh ban hành
1	Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 13/5/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về “ <i>phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020</i> ”	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, cơ quan đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 22/12/2016	
2	Xây dựng Kế hoạch phát triển đội ngũ tri thức của tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, cơ quan đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Quý IV/2018	Năm 2019
3	Xây dựng Chiến lược phát triển Trường Đại học Tân Trào giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030	Trường Đại học Tân Trào	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2018	Năm 2018
4	Xây dựng Kế hoạch xây dựng trường Trung học phổ thông Chuyên đạt chuẩn quốc gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang	Quý I/2019	Năm 2019

TT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	
				Trình UBND tỉnh	UBND tỉnh ban hành
5	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phổ thông thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới giai đoạn 2018-2023 theo lộ trình của Quốc gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Trường Đại học Tân Trào, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Quý III/2018	Quý IV/2018
6	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm của tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 8 hằng năm	Tháng 10 hằng năm
7	Xây dựng, tham mưu ban hành quy định về cơ chế, chính sách động viên hỗ trợ để tiếp tục sử dụng đối với những trí thức có trình độ cao, có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ đã hết tuổi lao động và trí thức là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, trí thức về làm việc ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn	Sở Khoa học và Công nghệ	Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2019	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Năm 2020
8	Tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn kết chặt chẽ với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện tốt phương thức đầu thầu để lựa chọn đơn vị, chủ nhiệm đề tài, dự án khoa học - công nghệ có năng lực chuyên môn và khả năng tổ chức thực hiện tốt nhất để nâng cao chất lượng và hiệu quả các đề tài, dự án khoa học - công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện hằng năm	
9	Lựa chọn những trí thức điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực công tác để biểu dương, khen thưởng trong dịp Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Tuyên Quang lần thứ 5	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, cơ quan đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Năm 2020	

TT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	
				Trình UBND tỉnh	UBND tỉnh ban hành
10	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế với trí thức nước ngoài, mở rộng kết nối giữa đội ngũ trí thức trong và ngoài tỉnh trong nghiên cứu, thực hiện các đề tài, dự án khoa học - công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện hằng năm	
11	Tăng cường các hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	Các sở, ngành, cơ quan đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Đã ban hành Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 30/12/2017	
12	Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học phục vụ tra cứu, nghiên cứu các chương trình, dự án cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2019	Quý IV/2019
13	Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách thu hút, hoạt động khoa học-công nghệ, giáo dục và đào tạo để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, góp phần phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh.	Các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện hằng năm	